

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN E
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 03-07-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán chủ tọa phiên toà:** Ông Đỗ Xuân Cường.
- **Các hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Hoàng Tuyền.
2. Ông Võ Ánh Sửu.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện E.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên toà:** Bà Bùi Thị Thành - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020. Tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện E mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T; sinh năm 1994, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 15, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Xê và bà Trần Thị Lan; có vợ là chị Phan Thị Thủy Tâm (hiện đã L hôn); có 01 người con sinh năm 2015; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2018/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không.

Bị cáo được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 3 năm 2020. Đến ngày 24 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thay đổi biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện E. Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Trương Thị Diễm N, sinh năm 1988. Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn 1, xã Ea Ral, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1981. Trú tại: Thôn 6, xã Ea Ral, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Kim Q, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn 4, xã Ea Khal, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Anh Bùi Quốc Tn, sinh năm 1991. Trú tại: Buôn Lê B, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Anh Đặng Đức H, sinh năm 1979. Trú tại: Tổ dân phố 13, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Chị Trần Ngọc X, sinh năm 1990. Trú tại: Tổ dân phố 15, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 06 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô biển số 47L1-3695 chở Trần Kim Q, đi dạo trên đường. Khi đi ngang qua nhà chị Trương Thị Diễm N, ở tổ dân phố 6, thị trấn D, huyện E thì T phát hiện nhà khóa cửa, nhưng không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, T rủ Q trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Q đồng ý. Sau đó, T và Q dựng xe sát bên lề đường trước nhà chị N rồi đi bộ ra phía sau nhà rồi T và Q kéo máy bơm nước từ dưới giếng lên rồi Q mang máy bơm nước ra xe, còn T tiếp tục bắt trộm 01 con gà trống. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực chợ mới, thuộc tổ dân phố 6, thị trấn D, huyện E bán con gà trống cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân) được số tiền 140.000 đồng. Rồi Q tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T đến tiệm Nông cơ Đức Hiền, ở tổ dân phố 13, thị trấn D, huyện E bán máy bơm nước vừa trộm cắp được cho ông Đặng Đức Hiền được số tiền 200.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên T và Q chia nhau tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 208 và 209/BB-ĐGTS ngày 18 tháng 3 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện E, kết luận: 01 con gà trống có trọng lượng 02 kg, có giá 200.000 đồng; 01 máy bơm nước điện 01 pha màu trắng, nhãn hiệu MB 01 mã lực, mua vào tháng 3/2019, có giá 1.500.000 đồng.

Trong thời gian điều tra bị cáo Nguyễn Tấn T tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 30 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu đỏ, không biển số đến nhà Bùi Quốc Tn ở buôn Lê B, thị trấn D chơi. Tại đây, T rủ Tn đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Tn đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe chở Tn đi đến cửa hàng sữa “Con Yêu” của Chị Nguyễn Thị L, ở thôn 1, xã Ea Ral, huyện E. Lúc này, T đứng ngoài cảnh giới còn Tn đi vào bên trong cửa hàng lấy trộm 03 lon sữa, trong đó 01 lon sữa nhãn hiệu Grow plus gold 900 gam, 01 lon sữa nhãn hiệu Grow plus 900 gam và 01 lon sữa nhãn hiệu Ri Sô 400 gam. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Tn quay về nhà Tn. Lúc này, Tn điều khiển xe mô tô đi đến khu vực chợ 92, thuộc xã Ea Ral, huyện E bán 03 lon sữa vừa trộm cắp được cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân) được số tiền 500.000 đồng, số tiền này thì Tn và T cùng nhau mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 345/BB-ĐGTS ngày 18 tháng 3 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện E, kết luận: 01 lon sữa nhãn hiệu Grow plus gold 900 gam mua vào tháng 3 năm 2020, có giá 420.000 đồng; 01 lon sữa nhãn hiệu Grow plus 900 gam mua vào tháng 3 năm 2020, có giá 390.000 đồng; 01 lon sữa nhãn hiệu Ri Sô 400 gam mua vào tháng 3 năm 2020, có giá 172.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 982.000 đồng.

Vào khoảng 15 giờ, ngày 31 tháng 3 năm 2020, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu đỏ, không biển số chở Bùi Quốc Tn đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến quán tạp hóa của chị Ngô Thị Th, ở khu vực chợ Km 86, thuộc thôn 6, xã Ea Ral, huyện E. T đứng ngoài cảnh giới còn Tn đi vào bên trong quán lấy trộm 03 thùng bia, nhãn hiệu Sài Gòn Lager, loại thùng giấy 24 lon. Sau đó, T điều khiển xe chở Tn đi về nhà Tn. Rồi Tn điều khiển xe mô tô chở 03 thùng bia vừa trộm cắp được đi đến khu vực chợ thị trấn D bán cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân) được số tiền 300.000 đồng, số tiền này thì Tn và T cùng nhau mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 345/BB-ĐGTS ngày 18 tháng 3 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện E, kết luận: 03 thùng bia, nhãn hiệu Sài Gòn Lager (mỗi thùng 24 lon) mua vào tháng 3, có giá 675.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ 01 máy bơm nước điện 01 pha màu trắng, nhãn hiệu MB 01 mã lực do Đặng Đức Hiền giao nộp. Sau khi xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả máy bơm nước trên cho chị Trương Thị Diễm N là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với con gà trống, có trọng lượng 02 kg thì sau khi trộm cắp được T và Q đã bán cho một người phụ nữ không rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Đối với 03 lon sữa của chị Nguyễn Thị L và 03 thùng bia của chị Ngô Thị Th bị mất trộm. Sau khi trộm cắp, Tn đã mang đi bán nhưng hiện nay Tn không nhớ được cụ thể địa điểm và người mua nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Đối với xe mô tô mang biển số 47L1-3695 là do Trần Kim Q mượn của chị Trần Ngọc Xuân. Việc T và Q sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội chị Xuân không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không tiến hành thu giữ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu đỏ, không biển số mà T mượn của một người tên Trung (không rõ nhân thân) để làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân của tên Trung nên không thể thu giữ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Trương Thị Diễm N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và chị Ngô Thị Th, Nguyễn Thị L và ông Đặng Đức Hiền cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ, ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại tổ dân phố 6, thị trấn D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Tấn T và Trần Kim Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy bơm nước điện 01 pha màu trắng, nhãn hiệu MB 01 mã lực và 01 con gà trống có trọng lượng 02 kg của chị Trương Thị Diễm N. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trị giá 1.700.000 đồng.

Vào khoảng 07 giờ, ngày 30 tháng 3 năm 2020, tại thôn 1, xã Ea Ral, huyện E, Nguyễn Tấn T và Bùi Quốc Tn đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 lon sữa của chị Nguyễn Thị L. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trị giá là 982.000 đồng.

Vào khoảng 15 giờ, ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại thôn 6, xã Ea Ral, huyện E, Nguyễn Tấn T và Bùi Quốc Tn đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 thùng bia, nhãn hiệu Sài Gòn Lager của chị Ngô Thị Th. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trị giá 675.000 đồng.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Xét thấy, trong một thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác, mặc dù mỗi lần trộm cắp tài sản chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần cách L bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được trả lại cho người bị hại. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với Trần Kim Q đã cùng Nguyễn Tấn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trương Thị Diễm N, gây thiệt hại là 1.700.000 đồng chưa cấu thành tội phạm. Nên Công an huyện huyện E ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Kim Q về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Bùi Quốc Tn đã cùng Nguyễn Tấn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị L và tài sản của chị Ngô Thị Th. Tuy nhiên, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 1.657.000 đồng chưa cấu thành tội phạm. Nên Công an huyện huyện Ea H'Leo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Quốc Tn, về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Đặng Đức Hiền đã có hành vi mua 01 máy bơm nước Nguyễn Tấn T trộm cắp mà có. Tuy nhiên, khi mua Hiền không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã thu giữ 01 máy bơm nước điện 01 pha màu trắng, nhãn hiệu MB 01 mã lực do Đặng Đức Hiền giao nộp. Sau khi xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả máy bơm nước trên cho chị Trương Thị Diễm N là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với con gà trống, có trọng lượng 02 kg thì sau khi trộm cắp được T và Q đã bán cho một người phụ nữ không rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Đối với 03 lon sữa của chị Nguyễn Thị L và 03 thùng bia của chị Ngô Thị Th bị mất trộm. Sau khi trộm cắp, Tn đã mang đi bán nhưng hiện nay Tn không nhớ được cụ thể địa điểm và người mua nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Đối với xe mô tô mang biển số 47L1-3695 là do Trần Kim Q mượn của chị Trần Ngọc Xuân. Việc T và Q sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội chị Xuân không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không tiến hành thu giữ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu đỏ, không biển số mà T mượn của một người tên Trung (không rõ nhân thân) để làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân của tên Trung nên không thể thu giữ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Trương Thị Diễm N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và chị Ngô Thị Th, Nguyễn Thị L và ông Đặng Đức Hiền cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tiến hành thu giữ 01 máy bơm nước điện 01 pha màu trắng, nhãn hiệu MB 01 mã lực do Đặng Đức Hiền giao nộp. Sau khi xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả máy bơm nước trên cho chị Trương Thị Diễm N là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với con gà trống, có trọng lượng 02 kg thì sau khi trộm cắp được T và Q đã bán cho một người phụ nữ không rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Đối với 03 lon sữa của chị Nguyễn Thị L và 03 thùng bia của chị Ngô Thị Th bị mất trộm. Sau khi trộm cắp, Tn đã mang đi bán nhưng hiện nay Tn không nhớ được cụ thể địa điểm và người mua nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Đối với xe mô tô mang biển số 47L1-3695 là do Trần Kim Q mượn của chị Trần Ngọc Xuân. Việc T và Q sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội

chị Xuân không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E không tiến hành thu giữ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Ware, màu đỏ, không biển số mà T mượn của một người tên Trung (không rõ nhân thân) để làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân của tên Trung nên không thể thu giữ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Trương Thị Diễm N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và chị Ngô Thị Th, Nguyễn Thị L và ông Đặng Đức Hiền cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

Về án phí: Áp dụng điểm a Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội về Án phí, Lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện E;
- Công an huyện E;
- Thi hành án huyện E;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, vì tính.

Đỗ Xuân Cường